

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 189**

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Bình Minh

Thời gian: 08.11.2010

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hongkong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem *Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải*, trang 221, hàng thứ nhất. “Thiên nhân thiện ác giả, nhân dã, quốc độ thô diệu giả, quả dã, nhân thiện tắc độ diệu, nhân ác tắc độ liệt dã.” Đoạn này kết thúc phần trước mở ra phần sau, tổng kết những điều trước đây đã nói. Từ đó có thể biết sự việc Tịnh Độ này hoàn toàn do nơi tâm con người. Tâm con người thiện, quốc độ sẽ vi diệu, tâm con người không thiện thì quốc độ thô. Dùng thế giới chúng ta so sánh với Thế giới Cực Lạc, Thế Tôn giới thiệu cho chúng ta về Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, chúng ta nhìn thấy đoạn sau nói về 48 nguyện là biết rồi. Nhìn thấy chánh báo ở nơi đó có 32 tướng liền rõ ràng. Từ đây có thể biết trái đất nơi chúng ta cư trú, và Thế giới Cực Lạc không khác gì nhau, đều là nơi cư trú này, do tâm con người biến hiện ra. Phật nói rất hay, cư dân ở nơi Thế giới Cực Lạc đều là thượng thiện nhân câu hội lại một chỗ, không những là thiện mà là thượng thiện, cũng tức là nói thiện đến cực điểm. Mỗi người sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, đều là thượng thiện. Có lẽ chúng ta hoài nghi, đây chính là Phật Thích Ca Mâu Ni giảng cho chúng ta. Chúng sanh trong ba đường ác, chúng sanh trong địa ngục, mang nghiệp tập cực trọng. Tập này là tập khí, nghiệp tập của thập ác. Họ vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc cũng là tốt đẹp như vậy sao? Đúng vậy, không sai tí nào. Đây không phải là có sai khác so với những điều nói trong kinh giáo sao, khác nhau sao? Đạo lý này chúng ta nên hiểu. Họ mang nghiệp tập thập ác, ở Thế giới Cực Lạc không khởi tác dụng. Vì sao vậy? Vì không có duyên. Mang tập khí là nhân. Nhân nếu như gặp duyên mới khởi tác dụng, mới phát tác, nó không có duyên. Cũng tức là nói Thế giới Cực Lạc, duyên mà họ gặp được đều là thiện duyên. Thế giới Cực Lạc không có người ác, trong hoàn cảnh đó chúng ta có thể tưởng tượng được, ngoài nghe kinh nghe pháp ra, chỉ là niệm A Di Đà Phật. Tâm địa mỗi người đều thanh tịnh quang minh, pháp hỷ sung mãn, môi trường y báo này làm sao mà có thể không diệu được! Ngược lại, nhìn thế gian này của chúng ta, cho dù từ nhỏ đọc sách Thánh hiền có công phu sâu dày, môi trường sinh hoạt của chúng ta là một thùng ô nhiễm lớn. Thùng ô nhiễm gì?

Thùng ô nhiễm ngũ nghịch thập ác, ở trong cái thùng ô nhiễm đó mãi, họ có thể không bị ảnh hưởng được sao? Thùng ô nhiễm này là duyên. Chúng ta liền hiểu được, ở Thế giới Cực Lạc thứ mà quý vị bị nhiễm là kinh giáo Đại thừa, là tánh đức vô lượng, trong đó không có ác, chẳng những không sự việc có ác, điều này Phật đã nói qua, ngay cả danh từ ác cũng không có, quý vị cũng không nghe đến. Ở đây chúng ta nói sát đạo thâm vọng, Thế giới Cực Lạc không có ai nói về mấy chữ này. Nếu như có người nói, sẽ làm câu dẫn tập khí của quý vị ra ngoài, không có ai nói, quý vị không nghe thấy. Thứ quý vị nghe được toàn là tận thiện tận mỹ của việc thiện, môi trường như vậy. Cho nên tại thế giới của chúng ta người công phu có thâm sâu hơn, nếu như ba ngày, năm ngày không đọc kinh, không niệm Phật, tập khí phiền não của họ sẽ xuất hiện, quý vị nghĩ xem sức mạnh nhiễm ô trong môi trường này to lớn biết bao! Cho nên trong môi trường hiện nay, chúng ta phải học tập, Khổng lão phu tử nói là trung thứ, cũng tức là phải khai mở tâm lượng, thông cảm cho những chúng sanh đáng thương này, gốc rễ sâu dày biết bao. Nếu như không đọc kinh, không nghe kinh, không niệm Phật, thì không chống đỡ nổi với những ảnh hưởng tập khí bên ngoài, không thắng nổi, năng lực mê hoặc ở bên ngoài quá lớn, cho nên chúng ta luôn luôn nhìn thấy việc đọc sách là rất tốt, ngày xưa hành vi không như vậy, hiện nay vì sao lại trở nên hư hoại rồi? Quý vị quan sát tỉ mỉ thì sự trở nên xấu xa là điều đáng phải thế. Nếu như nó không trở nên hư hoại thì họ chính là Phật Bồ Tát tái lai rồi, họ sẽ không hư hỏng. Ngoài ra còn có một dạng, không phải là Phật Bồ Tát tái lai, ngày ngày niệm Phật, ngày ngày nghe kinh, ngày ngày đọc kinh, đây chính là mỗi ngày dùng những thứ này để tăng thêm sức miễn dịch cho họ, họ có thể chống đỡ được. Những vi rút kỳ quái bên ngoài họ có thể chống đỡ được. Kinh giáo vừa mất đi thì không được rồi, họ không còn năng lượng này nữa, ngay cả Nho gia ngày xưa cũng nói: ba ngày không đọc sách thánh hiền thì mặt mũi đáng ghét, hà huống là Phật Pháp Đại thừa! Cổ đức thường nói đạo là thứ không thể rời xa ngay trong mỗi sát na, thời thời khắc khắc không thể xa rời, đặc biệt là môi trường ngày nay, chúng ta không thể không biết. Bản thân chúng ta hiểu được, bản thân thật làm. Hiện tại bản thân ngày càng rõ ràng, ngày càng thấu suốt, Phật Thích Ca Mâu Ni giảng kinh 49 năm, bộ kinh nào thù thắng nhất? Hướng dẫn chúng ta tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, pháp môn nào thù thắng nhất? Hiện tại chúng ta thực sự hiểu rõ rồi, hiểu thấu đáo rồi, kinh Kinh Vô Lượng Thọ là số một, vượt qua cả Kinh Hoa Nghiêm và Kinh Pháp Hoa, đây là điều cổ đức nói, người đời Đường nói vậy. Kinh Hoa Nghiêm, Kinh Pháp Hoa gặp phải Kinh Vô Lượng Thọ, nó liền trở thành điều dẫn dắt cho Kinh Vô Lượng Thọ, dẫn dắt quý vị vào Kinh Vô Lượng Thọ.

Nói cách khác, Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, xa rời Kinh Vô Lượng Thọ, nó sẽ không thể viên mãn. Vô lượng pháp môn, trì danh niệm Phật là số một. Bốn kiêu niệm Phật lớn, trì danh niệm Phật là tiện lợi nhất, hiệu quả nhất, trong 12 thời không gián đoạn, không nên làm quên mất danh hiệu Phật, đặc biệt là sanh tại thời đại hiện nay của chúng ta, phải chăm chỉ cầu sanh Tĩnh Độ, phải nghiêm túc làm hưng khởi Thánh giáo, thì chánh pháp mới có thể cửu trú. Thánh giáo này làm thế nào để hưng khởi. Chúng tôi cũng nói qua rất nhiều lần rồi, mọi người không thể quên đi.

Phu tử dạy học bốn môn này, đó là chân lý, không thể thay đổi. Thứ nhất là đức hạnh. Chúng tôi khuyên mọi người, nhất định phải nghiêm chỉnh cầm ba cái rế này cho vững, là đức hạnh. Xuất gia học Phật, chỉ cần là quý vị học Phật, phải cầm bốn cái rế. Tại gia, tại gia không học Phật, phải cầm ba cái rế. Học Phật phải cầm bốn cái rế. Cái rế thứ tư là Sa di luật nghi. Sa di luật nghi người tại gia cũng có thể học. Có mười giới 24 môn oai nghi. Những thứ này phải thật làm. Không phải bảo quý vị học thuộc, không phải bảo quý vị nói suông, là cần quý vị thực tiễn nó trong cuộc sống hằng ngày, thực tiễn trong công việc, thực tiễn trong xử sự, đối người, tiếp vật. Quý vị thực sự thọ dụng được rồi. Đức hạnh có rồi, còn phải có một chiếc chìa khóa để câu thông với cô nhân, nếu không Thánh hiền cách quý vị rất xa. Phật Bồ Tát xa ở trên trời, quý vị chẳng thể nào nương nhờ được. Chiếc chìa khóa này quý vị cầm được rồi, chiếc chìa khóa này là gì? là văn ngôn. Quý vị không thể quên điều này. Văn ngôn có thể học thông thì không còn chướng ngại gì nữa. Phải mất bao nhiêu thời gian? Năm xưa lúc chúng tôi còn trẻ, thầy giáo dạy chúng tôi là một năm. Chăm chỉ học một năm, quý vị liền có khả năng đọc văn ngôn rồi. Vậy là thông rồi, đọc hiểu không còn trở ngại nữa. Năm mươi bài văn chương chọn từ đâu? Trước đây thầy giáo dạy chúng tôi là Cổ Văn Quán Chi, Cổ Văn Quán Chi tổng cộng có hơn ba trăm bài, chọn năm mươi bài, phải học thuộc lòng, có thể thuộc thì có thể giảng được. Ý nghĩa hoàn toàn hiểu được. Mỗi tuần học một bài, một năm học 50 tuần, cho nên một năm quý vị đã nắm vững rồi. Nếu như quý vị có thể dùng thêm thời gian một năm, hai năm nữa, quý vị đọc thuộc 100 bài thì quý vị có khả năng viết văn ngôn. Vì thế nó không khó. Thời gian hai năm không dài, vì sao không làm?

Nhật báo quốc ngữ của Đài Loan xuất bản một bộ sách, tên là Cổ Kim Văn Tuyển, bộ sách này của thế hệ trước, những vị giáo sư dạy quốc văn thực sự là chuyên gia học giả, hiện tại không còn những người này nữa. Họ biên tập. Toàn văn có chú âm, quý vị đọc hiểu không có khó khăn gì. Mỗi chữ, mỗi từ đều có chú giải tường tận. Phía sau lại dùng văn bạch thoại để dịch lại, phiên dịch

thành văn bạch thoại không quan trọng, quan trọng là chú giải của bản văn. Nguyên văn và chú giải đều phải học thuộc. Khổ công phu hai năm như vậy 100 bài sẽ học thuộc được. Quý vị xem Đại Tạng kinh chương ngại về văn tự không còn. Quý vị xem Tứ Khố Toàn Thư chương ngại về văn tự cũng không còn. Đây là gì? Chìa khóa vàng đã nắm được rồi. Thời gian hai năm này, có thể đức hạnh cũng cùng tiến bộ. Bốn cái gốc này tu dưỡng hai năm là làm được rồi. Đồng thời hai năm chiếc chìa khóa vàng cũng đã lấy được. Quý vị phải chuyên tâm, hai năm không được làm thứ gì cả, tất cả đều buông xuống hết. Học tập kinh giáo, ngay cả kinh giáo cũng buông xuống. Mình chữ nghĩa chưa thông làm sao học kinh giáo? Thời gian hai năm này chỉ chuyên môn học cổ văn. Trình độ khác của quý vị không tốt, trình độ quốc văn của quý vị giống như hiện nay chuyên học về quốc văn, lấy được học vị tiến sĩ cũng không bằng quý vị, vì họ không có bốn công phu này. Có được điều kiện như vậy, bất luận là học Nho, học Phật, hay học Đạo nhất định có thành tựu. Học Nho thì thành Thánh thành hiền, học Phật thì thành Phật thành Bồ Tát, học đạo thì thành thần thành tiên. Tất cả đều có thể làm được. Phải mất thời gian bao lâu? Cổ nhân thông thường nói mười năm, mười năm đèn sách, một lúc thành danh. Mười năm này phải có công phu cơ bản. Nếu như không có cơ sở 100 năm cũng không thể thành công. Góc rẽ quan trọng. Hai năm cắm rễ cho tốt, rồi hạ công phu mười năm, quý vị liền thành Phật thành Bồ Tát, thành Thánh thành Hiền. Bản thân thành tựu, sau đó mới có thể độ tha. Độ tha là gì? tức dạy người. Tự nhiên lời nói cử chỉ hành động của quý vị sẽ cảm hóa được người khác. Quý vị không thể cảm hóa thì quý vị không có cách gì dạy được họ. Đầu tiên họ tiếp xúc với quý vị thì họ cảm động, quý vị liền có thể dạy họ. Vì sao vậy? Họ có niềm tin đối với quý vị, họ nghe lời quý vị. Quý vị dạy họ, họ sẽ tiếp thu, họ sẽ thật làm. Mỗi người đều có thể làm được. Năm mươi tuổi bắt đầu, hai năm cắm rễ, bao gồm cả văn ngôn, mười năm thành tựu, quý vị 62 tuổi, quý vị thành tựu rồi. 62 tuổi bắt đầu 72 tuổi thành tựu, không quan tâm tuổi tác lớn nhỏ. Ngạn ngữ cổ nói rất hay: thiên hạ không có việc khó, chỉ sợ người có tâm. Quý vị thực sự có tâm quý vị có thể thành tựu, sáu mươi tuổi tôi thực hành, đến 72 tuổi tôi sẽ có thành tựu, vậy ta có thể sống đến 72 tuổi không? Nhân sinh thất thập xưa nay hiếm. Thật vậy, rất có thể quý vị không có thọ mạng dài như vậy. Nhưng quý vị phải thực sự phát tâm đi làm như vậy. Mục đích không phải là vì danh văn lợi dưỡng, không phải vì tự tư tự lợi, là vì kế vãng thánh kế tuyệt học, là vì thiên hạ khai thái bình. Chúc mừng quý vị, quý vị sẽ sống lâu. Quý vị chỉ có 70 tuổi, có thể lại tăng thêm 30 tuổi. Quý vị sống đến 100 tuổi. Quý vị còn có cơ hội làm việc thêm 30 năm. Đây là thật không phải là giả. Tự nhiên kéo dài tuổi thọ.

Quý vị thầy Liễu Phàm Tứ Huán, ông Liễu Phàm thọ mạng 53 tuổi, ông tiếp thu lời dạy của Thiền sư Vân Cốc, đoạn ác tu thiện, sửa đổi lỗi lầm. Ông cũng không cầu thọ mạng. Ông 74 tuổi mới ra đi, kéo dài thêm 21 năm. Ông ấy nếu như có đại nguyện lớn như chúng tôi vừa nói, vì vãng thánh kế tuyệt học, vì thiên hạ khai thái bình, tôi tin ít nhất ông ấy cũng sống 100 tuổi. Ông ấy có sứ mệnh. Ông sống ở thế gian này, ông ấy có phương hướng, ông ấy có mục tiêu. Phương hướng mục tiêu này là lợi ích thiên hạ, chúng sanh, không phải lợi ích cho bản thân. Lợi ích bản thân đó chính là có vận mệnh của quý vị. Quý vị có thọ mạng nhất định. Quý vị vì thiên hạ, vì chúng sanh thọ mạng liền được kéo dài. Đó không phải là vì bản thân quý vị. Đây chính là “thừa nguyện tái lai” như trong Phật Pháp thường nói. Thông thường thừa nguyện là đến Thế giới Cực Lạc rồi trở lại. Ý niệm này quý vị vừa chuyển, không cần đi, cũng không cần trở lại. Sau đó chính là nguyện lực. Tôi nửa đời trước là nghiệp lực, nửa đời sau là nguyện lực, rất khác nhau. Ý niệm vừa chuyển liền theo nguyện mà trở lại. Vì sao lại không làm?

Tôi đem những phương pháp bí quyết này nói hết cho mọi người. Nguyên nhân là tôi không có phước báo, không có đạo tràng. Tôi một đời một mình không nhà cửa, là cánh hạc giữa trời, lưu lạc khắp nơi, không nơi cố định. Cho nên quý vị đến tìm tôi, bản thân tôi đã không lo được, làm sao mà cứu mang quý vị? Không thể nào, tôi chỉ có thể đem phương pháp dạy cho quý vị. Quý vị y theo phương pháp này mà làm, chắc chắn thành tựu. Thực sự là vạn người tu vạn người vãng sanh. Không có ai bị sai sót. Thực sự phát tâm, thực sự thực hành, người thiện như vậy, quốc độ liền hiện. Người thiện nhiều rồi, tai nạn trên trái đất này liền giảm ít, liền hóa giải được. Lòng người bất thiện, đều vì tự tư tự lợi, đều làm việc danh văn lợi dưỡng. Tai nạn này nhất định không thể tránh khỏi. Mấy câu kết luận và gợi ý này ý nghĩa rất hay.

Dưới đây trích dẫn văn trong Hội Sớ để nói. Nên Hội Sớ viết: Phàm là quốc độ, tức là ảnh hưởng của chúng sanh vậy. Ví dụ này rất hay. Hình dài tức ảnh dài, hình ngắn thì ảnh ngắn. Ví dụ này rất hay. Quốc độ là y báo, tâm con người là chánh báo. Người này tâm tốt, hành động tốt, đây chính là chánh báo tốt, tức là thiên nhân thiện ác. Ảnh là ảnh hưởng. Quốc độ là ảnh hưởng của chúng sanh. Đây là ví dụ, chúng ta hình tu, chúng ta thành ý chánh tâm tu thân đây là hình tu. Nhưng này ý không thành, ý không chân thành, chúng ta rất muốn ý thành, tâm chánh. Tâm không chánh, tâm không chánh là ý không thành. Ý không thành nguyên nhân là gì? Không có trí tuệ, ngu si. Cho nên phải chí tri. Trí tuệ không khai mở, nguyên nhân là gì? Dục niệm của quý vị nhiều quá. Cho nên phải cách

vật. Chúng ta bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu làm từ cách vật. Nói cho quý vị biết, chúng ta cấm bốn cái rể này chính là làm công phu cách vật rồi. Vật là gì? Chính là dục vọng của vật chất, cũng bao gồm cả dục vọng tinh thần ở trong đó. Dục là dục vọng, cách là cách trừ. Nói cách khác, quý vị phải buông bỏ dục vọng. Những thứ này, tổng hợp lại để nói, chính là trong đó có tham, sân, si, mạn, nghi. Bên ngoài có tài sắc danh thực thùỳ. Những thứ bên trong bên ngoài này quý vị phải buông bỏ hết. Bên trong là phiền não, bên ngoài là mê hoặc. Quý vị đều phải buông bỏ hết, trí tuệ mới khai mở. Tức là “cách vật” rồi sau đó mới “trí tri”, trí tuệ liền hiện tiền. Những phiền não của quý vị nếu như chưa buông bỏ được, Phật Bồ Tát đến dạy quý vị cũng dạy không được. Chúng ta bây giờ đi đâu mà tìm được Phật Bồ Tát? Đến đâu để tìm được một thầy giáo tốt? Ngày nay không còn nữa, chỉ có nhờ vào bản thân mà thôi. Trước tu hành đức hạnh, đức hạnh này là cách vật. Sau đó mới cầu trí tuệ. Chiếu chìa khóa vàng cầu trí tuệ phải đọc 100 bài cổ văn. Phải hạn định cầu chúng nhất định trong thời gian hai năm hoàn thành. Đó chính là công phu cách vật trí tri. Công phu này thành tựu rồi, tâm liền chánh, ý liền thành. Ý thành này chính là phát bồ đề tâm mà nhà Phật thường nói. Ý thành tâm chánh. Quý vị tiếp thu sự giáo huấn của Thánh hiền, không cần Thánh hiền đến nói. Những điển tịch mà Thánh hiền nhân lưu lại quý vị đã thông đạt hết. Không còn một chút chướng ngại nào cả. Vì sao vậy? Vì ý của quý vị, tâm của quý vị, hoàn toàn tương đồng với tâm ý của Thánh hiền. Ý của thánh hiền nhân là thành, chân thành. Tâm của thánh hiền nhân là đoạn chánh. Quý vị tương đồng với họ, cho nên vừa xem đã hiểu, sẽ không sai lầm. Nếu như quý vị không có công phu trước đây, những thứ của Thánh hiền này quý vị cầm trên tay rồi thì ý nghĩa của nó quý vị cũng hiểu sai, xem kinh không phải là ý nghĩa của Phật Bồ Tát, mà là ý nghĩa của bản thân quý vị. Như vậy làm sao được! Quý vị xem những thứ nền tảng quan trọng biết bao!

Ngày nay người thông thường rất công phu, rất nỗ lực, không có thành tựu. Nguyên nhân ở đâu? Những thứ nền tảng không có nữa, không cấm rể trên nền tảng cơ bản, bản thân chúng ta làm thành công rồi. Người khác nhìn thấy liền giác ngộ, sẽ học theo quý vị. Biết được những thứ của cổ thánh tiên hiền là có lợi ích. Thời gian mười hai năm không coi là dài, đã thành danh rồi. Sự thành tựu trong mười hai năm này của quý vị, chắc chắn vượt qua những tiến sĩ của nghiên cứu sở ngày nay. Quý vị xem nghiên cứu sở lấy được học vị tiến sĩ mất thời gian bao lâu? Ba năm mẫu giáo, sáu năm tiểu học, là chín năm, cộng thêm cấp hai và cấp ba cũng sáu năm, cộng thêm bốn năm đại học, hai năm học thạc sĩ, hai năm tiến sĩ, sau hai năm chưa chắc lấy được bằng, tính nhanh nhất là hai năm. Quý vị tính thử xem hơn hai mươi năm, quý vị 12 năm đã vượt qua người ta hai

mười năm rồi, vượt qua quá nhiều quá nhiều rồi. Quý vị nói xem người xưa có trí tuệ, hay là người nước ngoài có trí tuệ? Phương pháp của người xưa tốt, hay là phương pháp của người nước ngoài tốt? Như vậy rõ ràng đã bày ra trước mắt rồi!

Tôi nói với chư vị đồng học rằng, thế hệ của chúng tôi rất đáng thương. Sinh trưởng trong thời kỳ kháng chiến, đánh nhau với Nhật bản. Biền cố ngày mồng bảy tháng bảy, chiến tranh bùng nổ, tôi mới 11 tuổi. Thời đó trong nhà dạy con những gì? trong nhà dạy nấu cơm, dạy giặt giũ áo quần, dạy bản thân biết chăm sóc bản thân, giáo dục về cuộc sống, vô cùng coi trọng. Vì sao vậy? Sợ lúc chiến loạn, con cái thất lạc rồi, bản thân quý vị sống không được. Cho nên trẻ con tám chín tuổi đã bắt đầu giáo dục về cuộc sống, quý vị mới tiếp tục sống được. Cho nên chúng tôi việc gì cũng có thể làm. Trước khi tôi xuất gia, làm công quả trong am tranh của pháp sư Sám Vân, làm những gì? Nấu cơm, làm việc bếp núc. Am tranh của ngài không lớn, trong đó ở được năm người. Nhà bếp một mình tôi làm, những tín đồ đến thăm tôi còn có thể làm tới mười mấy món ăn. Lúc nhỏ đã học rồi mà. Cho nên đối với việc học, ngày ngày sống cuộc sống lang thang, đến đâu để mà học được? Tôi thất học tròn ba năm, ba năm không đi học, ngày ngày đều chạy, người Nhật đuổi sau lưng, chúng tôi chạy đằng trước, lúc khoảng cách gần quá, ngay cả tiếng súng nổ cũng nghe thấy được, tiếng pháo thì khỏi phải nói rồi. Sống như vậy tám năm. Mười tỉnh Giang Nam tôi đều đã đi khắp. Cho nên rất muốn đi học, nhưng không có cơ hội. Đến Đài Loan tìm công việc, tìm những công việc gì? Trình độ giáo dục chỉ tốt nghiệp cấp hai, quý vị nghĩ xem tìm công việc gì? Tôi gặp được vài thầy giáo tốt. Tôi học với họ, đó là cách của trường tư thục: nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu, con đường này đi thông rồi. Chúng tôi không giống như trong trường học, học nhiều khoa mục, học tạp nham như vậy. Chúng tôi chỉ chọn vài thứ để chuyên nghiên cứu thôi. Sự thành tựu này đến bằng cách đó. Vậy căn bản của tôi, biết rồi, nhưng gốc rễ của tôi cắm chưa vững vàng. Cắm chưa vững vàng là sao? Là trong cuộc sống có vấn đề, tức cuộc sống chưa ổn định. Điều này cổ nhân nói, nói rất hay: “Thân an tắc đạo long”, thân tâm không an, quý vị có âu lo, có áp lực. Phật môn thường nói: có thực mới vực được đạo. Chúng tôi cơm ăn có vấn đề, cho nên học gì thì cũng đặt vào hàng thứ hai thứ ba. Làm sao mà sống tiếp được, điều này mới là số một. Quý vị nghĩ xem cuộc sống đáng thương biết bao, khổ biết bao! Sau khi học Phật, mới có được một chút an ủi. Thầy giáo là như vậy mà. Phật Thích Ca Mâu Ni làm gương cho chúng ta, Ngài một đời lang thang không định cư một chỗ. Chúng ta lang thang còn có phòng để ở. Phật Thích Ca Mâu Ni ở ngoài đồng hoang, ngủ dưới cây một đêm, một ngày

một bữa, đi khát thực. Nghĩ xem đời sống của chúng ta tốt hơn Phật Thích Ca Mâu Ni nhiều rồi. Đây là sự an ủi rất lớn. Cho nên quý vị có phước báu cuộc sống không có âu lo. Quan trọng là phải nắm bắt thời gian. Thực sự 12 năm thì có thành tựu lớn rồi. Sự thành tựu đó đích thực là nổi tiếng thế giới. Nếu dùng Hán học thì quý vị là nhà đại hán học. Không phải là giả đâu. Một kinh thông tất cả các kinh đều thông. Nho, Thích, Đạo của Trung Quốc đều thông, Nho thông rồi, Phật cũng thông, đạo cũng thông. Kinh điển Phật thông rồi, Nho đạo cũng thông. Đây là chuyện gì vậy? khai ngộ là tự tánh. Trong kinh Đại thừa nói rất nhiều, tất cả pháp không rời tự tánh. Tự tánh quý vị giác rồi, thì tất cả đều giác. Từ khi hiểu được đạo lý này, tôi liền không dạy Phật học viện nữa. Tôi ở trường học dạy học, dạy được năm năm. Rất kỳ lạ, tốt nghiệp cấp hai lại làm giảng viên đại học, làm năm năm. Tôi còn đã từng làm viện trưởng của Phật học viện, sau này không làm nữa. Vì sao vậy? Làm nhờ việc con cái người ta. Quý vị phải y theo Phật học viện, định ra những chế độ cho chương trình này. Kiểu sắp xếp môn học xen nhau. Tôi không muốn dạy nữa, việc này lương tâm không làm được, lãng phí thời gian, họ học cũng không được gì. Chúng ta dùng nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu, họ cũng không tin tưởng, trường học không tin tưởng. Bản thân học trò cũng không tin tưởng, vậy là chẳng thể nào dạy được nữa. Cho nên điều này không thể không biết. Sau khi quý vị hiểu được rồi, thì đối với tổ tông năm vóc gieo xuống đất, không thể nói nữa. Họ chỉ thị cho chúng ta phương pháp kỳ diệu quá. Thực sự trên toàn thế giới tìm không ra được. Cho nên ngạn ngữ cổ có một câu nói: không nghe lời người lớn, thiệt thòi ngay trước mắt, không sai một tí nào. Nhưng ngày nay có vài người biết được người già? Có được mấy người chịu nghe lời người già? Quý vị thực sự nghe lời người già, sau 12 năm quý vị có thể chỉ đạo toàn thế giới. Xã hội làm thế nào để khôi phục an định hòa bình. Làm thế nào hóa giải tất cả tai nạn. Những năng lực này quý vị đều có được rồi. Học giả chuyên gia đều đến thỉnh giáo với quý vị. Tôi nói những lời này tôi tin tưởng người nghe được là số ít, nghe không hiểu chiếm đa số. Nghe hiểu rồi, người có hoài nghi rất nhiều. Thực sự được sao? Thực sự được. Tôi là một ví dụ vậy. Hoàn toàn dùng là phương pháp cũ. Cho nên tôi đối với những phương pháp cũ này tràn đầy lòng tin. Tôi đem những phương pháp cũ này nói với mọi người: người nào học người đó thành tựu. Những thứ mới mẻ trong trường học, vấn đề rất nhiều. Cho dù lấy được học vị rồi, không thể nói lên họ thực sự có năng lực. Không thể nói lên họ thực sự có học vấn. Vì sao vậy? Vấn đề hiện thực bày ra trước mắt, họ giải quyết không được. Đây là thật không phải giả. Cho nên từ mấy câu này làm cho chúng ta nhớ lại: bồi dưỡng thánh hiền nhân mới là điều quan trọng. Chỉ có nhân tài thánh hiền mới có thể

cứu thế được. Không phải là thánh hiền không thể cứu thế, không phải là Phật Bồ Tát, thì không thể nào.

Hội Sớ, ví dụ này rất hay. Hình dài thì ảnh dài, hình ngắn thì ảnh ngắn, ảnh liền ngắn lại. Nói lên điều gì? Ảnh tùy hình chuyển biến. Dem hình ví dụ cho tâm, dem ảnh ví dụ cho tác cảnh, cảnh tùy tâm chuyển. Tâm thiện, môi trường chúng ta cư trú liền diệu. Tâm bất thiện thì môi trường chúng ta cư trú liền thô, thô ác.

Chúng ta xem lời khai thị của Niệm Lão dưới đây. “Cái vị độ chi thô diệu như ảnh”, độ là môi trường cư trú. Thân dài ngắn là hình, nhân hình mà định ảnh, ảnh tất tùy hình. Nói cách khác, chúng ta dem hình, hình là tâm, nhân tâm mà định cảnh, cảnh giới bên ngoài, cảnh giới nhất định tùy theo ý niệm mà chuyển. Ý niệm của quý vị thiện, cảnh giới bên ngoài liền trở thành thế giới Cực Lạc, tức diệu, diệu độ. Hành vi của chúng ta là ác, khởi tâm động niệm đều là bất thiện. Hoàn cảnh bên ngoài chính là thiên tai. Cho nên ác không thể không đoạn, thiện không thể không tu. Nhưng thiện ác đó quý vị phải có năng lực nhận biết nó, đây là trí tuệ. Quý vị không có trí tuệ, quý vị không thể biện biệt, dem ác coi là thiện, dem thiện coi là ác. Đây là điên đảo. Điên đảo là hướng đến diệt vong, hướng đến tận thế. Tiêu chuẩn ở đâu? Tiêu chuẩn ở nơi lời giáo huấn của Thánh hiền. Cổ thánh tiên hiền hướng dẫn chúng ta ngũ luân, tứ duy, bát đức, đây là tiêu chuẩn. Phật Bồ Tát nói với chúng ta, thập thiện, ngũ giới, lục ba la mật. Những thứ này là tiêu chuẩn. Tương ưng với tiêu chuẩn là thiện, trái với tiêu chuẩn chính là ác. Cho nên ác không thể không đoạn, thiện không thể không tu. Hóa giải tất cả thiên tai, chân lý sự thật chính nơi mấy câu nói này. Pháp tạng Bồ Tát ngộ nhập rồi, cho nên ngài có thể kiến lập Thế giới Cực Lạc.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới đây, trong Tịnh Ảnh Sớ nói: thiên nhân thiện ác, là nói nhân của tất cả quốc độ. Quốc độ thô diệu là nói về quả của tất cả quốc độ. Câu nói này nói không sai tí nào. Môi trường chúng ta cư trú bản thân phải chịu trách nhiệm, không liên quan gì đến người khác. Tâm bản thân chúng ta thanh tịnh quý vị liền trú tại Tịnh Độ. Tâm địa quý vị ô nhiễm, thì quý vị trú tại uế độ. Trong kinh giáo Đại thừa nói rất rõ ràng, có đồng phần kiến vọng và có biệt nghiệp kiến vọng. Kiến là kiến giải, vọng là hư vọng, tức là quý vị nhìn lầm rồi. Đồng phần là mọi người chúng ta cùng nhìn sai. Hiện tại không tin tưởng Thánh hiền nữa, đây là hiện tượng phổ biến, đây là cộng nghiệp. Ngày xưa không như thế. Ngày xưa mọi người đều tin tưởng thánh hiền. Vì sao vậy? quý vị từ nhỏ đã được dạy rồi. Cha mẹ tôn kính, con cái có lý nào mà không tôn kính? Từ nhỏ

đã học được rồi. Hiện tại cha mẹ không tin tưởng nữa, con cái làm sao mà tin tưởng được? Không có đạo lý này. Cho nên văn hóa truyền thống ở Trung Quốc gián đoạn gần một thế kỷ rồi. Thời gian này không phải quá dài, nhưng cũng không ngắn, một trăm năm, ít nhất cũng năm thế hệ. Hiện tại muốn khôi phục lại cũng gặp những khó khăn nhất định. Khó khăn đến mấy chúng ta cũng phải làm. Đây là việc tốt, công đức vô lượng. Từ bản thân mà làm, từ gia đình mà làm. Gia đình quý vị hạnh phúc mỹ mãn, từ nơi địa phương ta cư trú, một thôn nhỏ, một khu nhỏ, bắt đầu học từ chúng ta. Thực sự chịu làm, thì sẽ có thành tựu. Bà con thôn xóm thường xuyên gặp nhau nên quen biết, trong sự quen biết đó quý vị thực sự phát tâm để độ họ, dùng phương pháp gì? Phật dạy chúng ta tứ nhiếp pháp. Bồ thí, những người hàng xóm gặp nhau chào hỏi, sau đó lại biếu chút quà, từ từ không phải đã là thân quen rồi sao? Lúc thân quen rồi liền có thể nói chuyện, sau đó chuyển từ nói chuyện sang lời giáo huấn của thánh hiền. Nhà chúng tôi ngày ngày xem Đệ tử quy, ngày ngày nghe kinh Phật, quý vị cũng đến nghe thử xem. Đầu tiên một hai người, dần dần sẽ sáu bảy người, mười người. Ba năm, trong khu vực nhỏ gia đình quý vị sẽ có khoảng một hai trăm người, người ta đi đến phố phường, đi đến khu vực quý vị họ sẽ cảm thấy con người quý vị có khác rồi. Địa phương quý vị, con người nơi này rất lịch sự, sẽ cười với người khác, thái độ của quý vị với người ta rất tốt, dần dần rộng lớn. Cho nên chớ làm nhiều quá. Hôm qua có một vị đồng tu nói ông ấy phải làm ba nơi. Tôi nói làm không thành công, làm một nơi thôi. Một nơi làm bao nhiêu năm? một nơi làm ba mươi năm. Phát huy rộng lớn, đến đời thứ hai, đời thứ ba. Quý vị không nên ở trong tay mình tôi phải làm nhiều điểm. Nhiều điểm nhất định thất bại. Vì sao vậy? Danh văn lợi dưỡng đến rồi, mà bản thân tinh thần cũng phân tán, sức mạnh đều bị phân tán, tức là một nơi cũng làm không tốt. Nhất định tập trung tại một điểm thì sẽ làm thành công. Một điểm đó là gì? là điểm thị phạm cho toàn thế giới. Phải biết tinh lực của bản thân hữu hạn, trí tuệ năng lực cũng có hạn không thể làm quá nhiều. Từ bản thân chính mình mà làm, cả nhà cùng làm. Giống như cư sĩ Hồ Tiểu Lâm bắt tay làm từ công ty ông ấy. Ông đã ảnh hưởng rất nhiều người. Người khác làm ông chủ liền nhìn xem ông ấy học tập theo ông ấy. Vậy là khác rồi. Một điểm quan trọng, cho dù quý vị làm ăn buôn bán rất nhiều, quý vị làm là xí nghiệp, có rất nhiều chi nhánh. Hôm qua người đến thăm tôi đó là người mở nhà hàng ở Bắc kinh, ông nói với tôi ông ấy có hơn 70 điểm, nhân công có đến hơn 3000 người, quý vị xem bận rộn biết bao, nhà hàng ăn uống, sát sanh. Hiện tại biết rồi đây không phải là việc tốt, vừa nhắc đến việc mắc nợ nhiều mạng sống như vậy, muốn không làm nữa sao, quý vị xem 3000 người kia cùng kiếm cơm với ông ấy, vậy là lập tức bị thất nghiệp rồi, lại

không nhẫn tâm, tiếp tục làm thì ngày ngày đang tạo nghiệp sát sanh. Con gái ông ấy rất hiếu thảo thật quý hóa. Con gái còn rất trẻ đã học Phật, phát tâm, để cho chúng sanh bị giết trong mấy mươi nhà hàng này, oán hận đòi nợ, bản thân cô ấy một mình gánh chịu, đừng tìm đến ba mẹ cô ấy. Cô ấy đến hỏi tôi, tôi nói với cô ấy, tôi nói con không làm được. Nhiều chúng sanh như vậy đến đòi nợ con, con sống không nổi vài ngày. Tôi nói con đại bất hiếu. Con chết đi rồi, cha mẹ con đau lòng biết bao, buồn đau biết bao! Tôi nói tâm này của con không phát được. Điều này con làm không được, con không có khả năng này. Vậy phải làm sao? Nhà con có tiền, con xem mở 70 cái nhà hàng, con đi xây dựng một ngôi chùa, xây dựng một đạo tràng. Điều này cô ấy cô khả năng làm mà. Nếu như con có thể xuất gia thì càng tốt, nếu con có thể xuất gia, con vì cha mẹ con, đạo tràng này vì những chúng sanh bị giết đó, mỗi ngày con ở đó tụng kinh, bái sám, hồi hướng cho chúng. Họ có thể sẽ tha thứ cho con. Con có khả năng này, con làm như vậy là tốt, làm cho những chúng sanh mỗi ngày đều nghe đến âm thanh niệm Phật, ngày ngày nghe đến cơ hội giảng kinh, dùng đĩa CD cũng được rồi, ngày ngày lên lớp cho chúng, khuyên họ học Phật, vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, nó sẽ cảm ơn. Bởi vì chúng ở quán nào đó bị người ta giết đi, nó oán hận, nó không có được lợi ích của Phật Pháp. Quý vị xây một ngôi chùa thì có thể giải quyết rồi. Hôm qua tôi dạy cho cô ấy phương pháp này. Tôi nói ngôi chùa này, không thể giống như thông thường ngày ngày thắp hương, bái sám, không làm những việc này, phải dạy học. Điều này chúng tôi có kinh nghiệm. Năm xưa lúc tôi ở Singapore, Lâm trưởng của cư sĩ lâm Singapore lão cư sĩ Trần Quang Biệt lúc vãng sanh, lúc đó chúng tôi ở cư sĩ lâm mở lớp bồi dưỡng, chỉ thời gian ngắn, mỗi kỳ ba tháng. Hình như là kỳ thứ hai thì phải, lâm trưởng vãng sanh rồi. Học trò trong lớp bồi dưỡng liền chia thành bốn người một phiên, giúp ông ấy trợ niệm, ngày đêm không ngừng. Cũng là báo đáp ơn của lâm trưởng. Một hôm, có một nhóm trở về, đôi phiên, bốn học viên về đến cư sĩ lâm, sau khi trở về, niệm Phật đường liền có một nữ cư sĩ tên là Đỗ Mỹ Toàn, tên tôi còn nhớ rất rõ, bà ấy bị nhập hồn. Hồn ma nhập xác này chính là oán thân trái chủ của Trần Quang Biệt, rất nhiều, có hơn một trăm oán thân trái chủ, đi theo pháp sư trở về, đi vào rồi, thần hộ pháp không ngăn cản họ, cùng những vị pháp sư trở về, nói với mọi người: chúng tôi toàn là oán thân trái chủ của lão cư sĩ Trần Quang Biệt, rất khó được hôm nay ông ấy vãng sanh rồi, quý thần chứng minh Trần Quang Biệt vãng sanh rồi. Họ nói chúng tôi tận mắt nhìn thấy, chúng tôi rất hoan hỷ, chúng tôi đến không phải gây phiền phức mà đến cầu siêu độ, đầu tiên cầu quy y, lúc đó tôi đang giảng kinh ở Hongkong, khoảng thời gian đó tôi mỗi tháng đến Hongkong giảng năm ngày. Tôi đang ở

Hongkong giảng kinh, Singapore gọi điện thoại đến nói với tôi, tôi nói nhanh chóng quy y cho họ, làm quy y xong họ yêu cầu nghe kinh, nghe kinh chỉ là giới thiệu. Trong giảng đường của chúng tôi mỗi ngày đều giảng kinh, những oan thân trái chủ này nói ánh sáng ở giảng đường sáng quá, họ không dám vào, đến cuối cùng phải làm sao? Họ nói ra, trai đường cũng được. Ở trai đường bảo người ta treo ti vi lên, phát đĩa ghi hình giảng kinh về kinh Địa Tạng, ngày đêm không ngừng, phát hai tháng như vậy. Đám người này toàn bộ đều rời đi hết. Họ hoan hỷ nhất, chúng ta mới biết được là kinh Địa Tạng và kinh Thập Thiện nghiệp đạo. Đây chính là những chúng sanh trong cõi ma quỷ, hoan hỷ nhất là hai bộ kinh này. Thích nghe kinh, thích niệm Phật. Cho nên tôi nói với cô ấy, con xây dựng một ngôi chùa. Chùa này là giáo dục Phật đà. Nhất định phải đem Phật Giáo trở về với giáo dục. Công đức này rất lớn. Điều này tôi tin những chúng sanh bị quý vị giết chúng sẽ đạt được lợi ích thực sự, chúng sẽ không gây phiền phức với quý vị. Nói là người cùng tâm này, tâm cùng lý này. Quý vị suy nghĩ về đạo lý này thì sẽ rõ được.

Chúng ta xem tiếp đoạn dưới đây.

“Tư duy cứu cánh, tiện nhất kỳ tâm, tuyền trạch sở dục, kết đắc đại nguyện”. Đoạn này là tuyền chọn. Bồ Tát Pháp Tạng kiến lập Thế giới Cực Lạc. Kiến lập như thế nào chúng ta đã biết rồi. Là Ngài đi tham quan. Quý vị xem thầy giáo dẫn dắt ngài, giới thiệu cho ngài, dẫn ngài đi tham quan. Tham quan quốc độ của chư Phật khắp cả pháp giới hư không giới. Thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, đều nhìn thấy hết. Ngài đã chọn từng thứ từng thứ một, không phải chọn lựa tùy tiện. Đầu tiên là tư duy rốt ráo, thiện nhân thiện quả, ác nhân ác báo, đều hiểu rõ ràng, đều hiểu thấu đáo rồi. Sau đó nhất tâm tuyền chọn. Nhất tâm là chân tâm, trong đó không có tạp niệm, không có phân biệt, không có chấp trước, không có khởi tâm, không có động niệm. Dùng là chân tâm, tuyền chọn những sở dục, sở dục này không phải là thứ mà Bồ Tát Pháp Tạng muốn. Nếu như Bồ Tát Pháp tạng còn có sở dục, thì ngài là lục đạo phàm phu rồi, ngài làm sao mà Bồ Tát được. Bồ Tát làm sao mà còn có dục? A la hán dục đã đoạn được rồi. Bồ Tát làm gì có dục này nữa? Mười phương thế giới người cầu vãng sanh, là dục của họ. Quý vị xem xem thế giới này là kiến tạo cho chúng ta. Cũng giống như thầy giáo lập một trường học, trong trường học tất cả những thiết bị đều là lo cho học trò, không phải vì lo nghĩ cho thầy giáo. Thầy giáo không cần những thứ này. Tất cả những thiết bị đều là vì học trò. Mười phương thế giới người vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, đó đều là học trò. Vì sao vậy? Dục của họ chưa đoạn được. Bởi vì Thế giới Cực Lạc là đời nghiệp vãng sanh. Đến nơi đó,

tuy là bốn nguyện oai thân của Phật A Di Đà gia trì, dục của họ không khởi tác dụng, nhất định có tập khí. Ý niệm còn có động, động đó nhưng lại không có sự thật. Thí như muốn ăn gì đó niệm đó mới vừa động, nhưng sẽ không thể có việc gì. Họ có động niệm, đây là tập khí. Người vừa mới vãng sanh tập khí còn rất đậm, quý vị xem trong kinh nói, họ muốn ăn cơm thì trăm ngàn thức ăn uống đều xuất hiện, đó là gì? Tập khí. Vừa nhìn thấy thức ăn uống, tôi đến Thế giới Cực Lạc còn ăn gì nữa, không cần ăn nữa, nó liền không có nữa. Đây là thuộc về tập khí. Hoàn cảnh cư trú. Có người nghĩ ở trong không trung tốt, có người lại nghĩ ở trên đất tốt. Có người nhà cửa lớn, có người nhà cửa nhỏ, mỗi mỗi đều tùy nguyện, tùy theo ý niệm của chúng sanh mà có thay đổi. Đây là gì? Cõi đồng cư thì tập khí rất đậm, quý vị sẽ nhìn thấy như vậy. Đến cõi phương tiện, tập khí liền nhạt dần, sự thay đổi đó sẽ rất ít, đến cõi Thật báo, tập khí sẽ không còn nữa. Đó gọi là nhất chân pháp giới. Những tình huống này, lý sự nhân quả, ở trong kinh này chúng ta đều có thể lãnh hội được, vì tất cả chúng sanh mà chọn lựa. Làm thế nào để khiến cho những phiền não tập khí này của họ, có thể tiêu trừ nhanh chóng. Như vậy mới kết được đại nguyện. Đại nguyện này chính là sau này nói kỹ về 48 nguyện. Bồ Tát Pháp Tạng đối với Phật quốc, với nhân thiện ác, đây là coi trọng chữ nhân này.

“Thô diệu chi quả” có nhân có quả. Mỗi mỗi tư lượng phân biệt, cùng thâm cực vi, đạt đến cứu cánh. Đây là nhìn thấu cả sự lý rồi. Làm sao có thể nhìn thấu? Vì sao chúng ta nhìn không thấu? Tâm họ thanh tịnh, liền nhìn thấu được. Chúng ta nói là tâm ý sơ suất, như vậy là không được! Hà hướng tâm của chúng ta, đối với những thứ của cổ thánh tiên hiền có hoài nghi, bản thân lại có xen tạp, xen tạp những tập tánh về giá trị quan bình thường, những nguyên tắc để xem vấn đề kia, quý vị lại xem những thứ của thánh hiền, quý vị nhìn không được. Cho nên Ấn Quang Đại sư nói: một phần thành kính, quý vị liền nhìn thấy được một phần. Hai phần thành kính quý vị liền nhìn được hai phần, mọi người đều cùng nhau xem, có đến mấy người cùng xem, tâm thành kính khác nhau, quý vị nhìn mọi thứ sẽ khác nhau. Mười phần thành kính, quý vị nhìn sẽ mười phần thấu triệt. Tỳ kheo Pháp Tạng là Pháp thân Bồ Tát, dùng chân tâm, “tiện nhất kỳ tâm” là dùng chân tâm.

Mỗi mỗi tư lượng phân biệt, cùng thâm cực vi, đây là lời phương tiện. Chúng ta phải hiểu được lão cư sĩ Hoàng sơ chúng ta không hiểu, tiện nhất kỳ tâm nói như thế nào? Thực sự có suy tính sao? Có suy tính thì không phải là Pháp thân Bồ Tát, mà là phàm phu rồi, phàm phu mới có suy tính. Tư là gì? ý thức thứ sáu. Quý vị xem chữ này, trên chữ tâm gạch một ô, ô có phân biệt, chữ

‘điền’ này là những cái ô, phân biệt. Vẫn còn dùng tâm phân biệt là lục đạo phạm phu, A la hán sẽ không cần nữa. A la hán kiến tư phiền não đã đoạn rồi. Vậy hà huống gì là Bồ Tát, Bồ Tát làm gì có suy lường! Cho nên mỗi mỗi suy lường không nói như vậy thì chúng ta không hiểu. Chúng ta phải suy lường phân biệt, mới có thể phân tích ra một vấn đề, họ vừa tiếp xúc, vừa nhìn, vừa nghe liền hoàn toàn hiểu rõ. Chúng ta cũng gọi là mỗi mỗi suy lường phân biệt. Bởi vì đây là phương pháp chúng ta đã dùng quen rồi. Họ không phải dùng phương pháp này. Danh từ hiện nay gọi là trực giác, vừa tiếp xúc đã hiểu rõ. Nếu thực sự là suy lường phân biệt, dưới đây nói cùng thâm cực vi là điều chắc chắn làm không được. Dùng tư lượng phân biệt mức độ quý vị hiểu được rất cạn cợt, sẽ không sâu sắc được, làm sao mà đạt đến cứu cánh được. Cứu cánh là xứng tánh. Cho nên đây là dùng trí tuệ chân thật.

Dưới đây nói cứu cánh. Cứu cánh là tức trong kinh nói chân thật rốt ráo. Chân thật rốt ráo chính là tự tánh, chân như bản tánh. Đại sư Giao Quang trong Kinh Lăng Nghiêm nói với chúng ta: dùng kiến tánh để thấy, chính là chân thật chi tế. Tánh thấy thấy sắc, thấy sắc tánh, sắc tánh và tánh thấy là cùng một tánh, năng kiến sở kiến không phải hai. Đây mới là cứu cánh, đây mới là chân thật rốt ráo. Điều này người bình thường không thể hiểu được. Cho nên trong văn tự này có nghĩa rõ ràng, chúng ta có thể hiểu được. Trong đó lại có nghĩa rất sâu, vậy chúng ta đi tầm tư, tầm tư cũng không hiểu. Điều này không thể nghĩ, quý vị không nghĩ tự nhiên lại hiểu. Cho nên cổ nhân nói đọc sách ngàn lần, nghĩa nó tự thấy, đọc một ngàn lần, không cần suy nghĩ đến nó, tự nhiên liền hiểu rõ được. Vì sao vậy? Một ngàn lần đọc như vậy, tâm đã định, tâm thanh tịnh rồi, tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, mới có thể đạt đến rốt ráo. Đây là nói về sự rốt ráo, chính là bản kinh này nói ba điều chân thật. Thứ nhất là chân thật rốt ráo.

“Tức nhất pháp cú”, nhất pháp cú là gì? thanh tịnh cú. Thanh tịnh cú là gì? Là trí tuệ chân thật vô vi pháp thân. Đây là tự tánh, minh tâm kiến tánh, phải từ trên tướng để nói với quý vị, nhất pháp cú này chính là Nam mô A Di Đà Phật, A Di Đà Phật câu này là thanh tịnh cú. Câu này là nhất pháp cú. Câu này có thể niệm ra được tự tánh của quý vị, quý vị chỉ cần dùng một câu này, để đánh tan khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước của quý vị, câu này liền kiến tánh, liền tương ưng với tự tánh. Nếu như niệm một câu A Di Đà Phật, trong đó còn có khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, vậy thì quý vị vẫn còn đang ở vạch xuất phát chưa có công phu gì. Công phu nhất định là phải dẹp bỏ được khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, tức dùng một câu A Di Đà Phật công phu thực sự. Một câu A Di Đà Phật này thay thế được chấp trước. quý vị đã thành A

la hán. Thay thế cho phân biệt, vậy là quý vị thành Bồ Tát. Thay thế cho khởi tâm động niệm, chúc mừng quý vị, quý vị thành Phật rồi. Quý vị nói Tịnh Tông kỳ diệu, kỳ diệu ở điểm này vậy. Quý vị không thể không có ý niệm. Có niệm là phàm phu, vô niệm mới là Phật. Dùng phương pháp gì để dẹp bỏ ý niệm? Dùng một câu danh hiệu Phật này, đây gọi là biết niệm. Niệm câu danh hiệu Phật này còn tất cả những niệm khác đều buông bỏ hết. Cổ nhân chúng ta nói, đè bẹp nó, giống như dùng đá mà đè lên cỏ vậy. Dùng một tảng đá là câu A Di Đà Phật này, khởi tâm động niệm của chúng ta giống như cỏ, đè nó xuống. Dần nó xuống, không nhổ được gốc, nhưng vẫn hữu dụng. Thực sự dần xuống được rồi, quý vị vắng sanh Thế giới Cực Lạc thì không còn chướng ngại nữa. Phải đoạn gốc, điều đó không dễ dàng. Đoạn gốc là không đời nghiệp, đè bẹp xuống là đời nghiệp. Cho nên đè bẹp chúng ta có thể làm được. Nếu như quý vị niệm Phật A Di Đà, từ sáng đến tối vẫn có rất nhiều những suy nghĩ lung tung, vậy thì công phu của quý vị đến năm nào mới có thể thành công? Quý vị không thể không biết. Vậy cũng có người hỏi tôi, tôi không niệm A Di Đà Phật, tôi niệm một hai ba bốn có được hay không? Được. Nhưng một hai ba bốn nhất định phải niệm cho hết phiền não, quý vị mới có thể thành tựu. Niệm Phật A Di Đà, phiền não chưa niệm hết được, họ có cảm ứng với Phật A Di Đà, Phật A Di Đà sẽ gia trì cho quý vị, một hai ba bốn không có ai gia trì cho quý vị. Vậy là công hiệu khác nhau rồi. Quý vị niệm Đức Phật khác, niệm Bồ Tát khác, đều không bằng niệm Phật A Di Đà. Vì sao vậy? Phật A Di Đà có bốn nguyện, khác nhau vậy. Vì sao mười phương tất cả chư Phật đều niệm A Di Đà Phật? Quý vị hãy suy nghĩ xem. Họ nếu không có hiệu quả chân thật, vì sao Phật phải niệm Phật A Di Đà? Phật Thích Ca Mâu Ni nói với chúng ta: Ngài thành Phật như thế nào? Niệm A Di Đà Phật mà thành Phật. Lời này ai nói vậy? Ngẫu Ích đại sư nói. Ngẫu Ích đại sư căn cứ vào đâu mà nói? Căn cứ theo Kinh A Di Đà mà nói. Điều này là thật không giả dối tí nào. Quý vị vào Kinh A Di Đà để tìm xem là câu nào. Phật Thích Ca Mâu Ni niệm Phật A Di Đà, chúng đấng A nậu đà la tam miệu tam bồ đề. Cho nên một câu này, là trí tuệ chân thật vô vi pháp thân. Vô vi pháp thân là chân thân. Hữu vi pháp thân trú cõi Thật báo. Vô vi pháp thân là Thường tịch quang. Cứu cánh viên mãn.

“Rồi chuyên nhất tự tâm, lựa chọn độ sanh sở dục”. Độ những chúng sanh này họ cần như vậy. “Khai hóa hiển thị”, khai là khai thị, chúng ta nói là khai thị, khai thị diễn thuyết, nói rõ ràng, nói thấu đáo. Hóa là người được nghe, sau khi nghe được khai thị, họ liền có cảm hóa, liền sản sanh biến hóa, chuyên mê thành ngộ, vậy là hóa rồi. Hiển thị là thân giáo, khai hóa là ngôn giáo. Ngôn giáo thân hành, “lưu xuất các loại trang nghiêm của y báo chánh báo”, y báo là hoàn cảnh,

hoàn cảnh của Thế giới Cực Lạc. Chánh báo là thân Phật. Phật ở Thế Giới Tây Phương Cực Lạc cũng phải làm gương thật tốt cho mọi người xem. Bất luận là hiện tướng tại nơi nào, cõi Đồng cư, cõi Phương tiện, hay cõi Thật báo, chúng ta phải hiểu, những tướng được hiện ra này căn bản là không có khởi tâm động niệm, đây là Phật hiện. Có khởi tâm động niệm là Bồ Tát thị hiện. Còn có phân biệt thì đó là A la hán thị hiện. Nếu như vẫn còn chấp trước là yêu ma quỷ quái thị hiện. Quý vị phải cẩn thận mà quan sát. Họ vẫn còn chấp trước, đây không phải là Phật Bồ Tát. Không những không bằng Phật Bồ Tát, ngay cả A la hán cũng không thể sánh kịp, ít nhất họ cũng không có chấp trước nữa. Họ có thể hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Họ thực sự thành tựu rồi. Điểm này chúng ta nên nhớ kỹ. Chúng ta lúc nào mới có thể nói siêu phàm nhập thánh? Khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước tất cả đều có, đây là phàm phu, lục đạo phàm phu, có thiện có ác. Hành thiện, tu thiện chiêu cảm ba đường thiện, tạo ác chiêu cảm ba đường ác, không ra khỏi lục đạo luân hồi. Khổ hải vô biên đều là do chấp trước không buông bỏ được. Cho nên Phật dạy chúng ta hàng trung hạ căn trước tiên phải buông bỏ từ đâu? Buông bỏ từ chấp trước. Trong chấp trước thứ nhất là thân kiến, buông bỏ tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm là vì lo nghĩ cho chúng sanh khổ nạn, đừng vì bản thân. Đây là một pháp phương tiện để buông bỏ thân kiến, không còn vì bản thân mà lo nghĩ nữa. Có ý niệm nghĩ đến chánh pháp cứu trú, nghĩ đến chúng sanh khổ nạn. Đây là phương pháp tốt. Nâng cao thêm nữa cần phải phá biên kiến, biên kiến là đối lập. Bắt tay làm từ bản thân chúng ta. Người khác đối lập với mình, mình không đối lập với họ. Đây là hóa giải tất cả những điều căn bản của xung đột. Có đối lập mới có mâu thuẫn, mới có xung đột, mới có đấu tranh, mới có chiến tranh, căn nguyên là do thân kiến. Có thể ngay nơi này, thực sự hóa giải xung đột tiêu trừ xung đột, xúc tiến an định hòa bình.

Kế đến chính là thành kiến. Thành kiến Phật phân nó thành hai loại trên nhân và trên quả. Thành kiến trên nhân gọi là giới thủ kiến. Thành kiến trên quả gọi là kiến thủ kiến. Thành kiến trên nhân gọi là giới thủ kiến. Cuối cùng chính là tất cả những cách nhìn không chính đáng gọi là tà kiến, đều là sai lầm, phải buông bỏ. Tất cả đều buông bỏ, chúc mừng quý vị, quý vị chúng đắc quả Tu đà hoàn rồi. Tuy là quả nhỏ thôi nhưng họ là thánh nhân, họ không phải là phàm phu. Vì sao vậy? Tuy họ chưa rời lục đạo, nhưng nhất định không đọa tam đồ. Trong ba loại bất thoái họ chứng được vị bất thoái, cõi trời cõi người bảy lần đến đi mới chứng A la hán. Họ đã được bảo chứng. Từ đó có thể biết trong Phật Pháp nói công phu. Công phu là gì? buông bỏ chính là công phu. Quý vị chưa buông bỏ được, làm sao mà có công phu? Tuyệt đối không phải là nói lay Phật

nhiều ít, đọc bao nhiêu bộ kinh, niệm bao nhiêu vạn tiếng danh hiệu Phật, không liên quan gì đến những điều này. Đây đều là công phu bên ngoài. Thực sự công phu là quý vị buông bỏ nhiều ít. Cho nên quý vị liền hiểu được người biết dụng công, người dụng công là sao? Biết dụng công là thời thời khắc khắc đều buông bỏ, đây gọi là dụng công. Dùng câu danh hiệu Phật này làm cho tất cả những tạp niệm, thiện niệm, bất thiện niệm, đều dẹp bỏ hết, trong tâm chỉ lưu lại một câu danh hiệu Phật, không lưu tạp niệm, không lưu tức là buông bỏ rồi. Người này đáng vui mừng. Hạng người này chúng ta biết họ sớm muộn gì nhất định sẽ thành tựu. Vì sao vậy? Họ công phu thực sự đặc lực rồi. Người này niệm Phật, họ biết niệm. Miệng niệm A Di Đà Phật, tạp niệm vẫn còn rất nhiều, đó là không biết niệm, vô ích thôi. Cổ đức nói là: miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, hét rách cổ họng cũng hoài công. Niệm Phật, điều này mọi người đều biết. Thiện đạo đại sư nói vạn người tu vạn người chứng, vì sao mà hét rách cổ họng cũng hoài công? Vì không biết niệm! Điều kiện niệm Phật vãng sanh chúng ta đã hiểu rồi. Điều kiện không phải là niệm Phật nhiều ít thì có thể vãng sanh, niệm có nhiều đi nữa mà tâm tán loạn cũng không thể vãng sanh. Cho nên điều kiện để vãng sanh thực sự là tâm tịnh thì quốc độ tịnh. Thanh tịnh là gì? Thanh tịnh thấp nhất là không chấp trước. Không còn chấp trước nữa, đây là thanh tịnh của hạ phẩm. Thanh tịnh của trung phẩm là không phân biệt. Thanh tịnh của thượng phẩm là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Thượng phẩm thật khó khăn, nhưng hạ phẩm chúng ta có thể đạt được. nỗ lực hướng đến phương hướng này, hướng đến mục tiêu này, thực sự bản thân nghiệp chướng nặng nề thì lựa chọn bề quan, đoạn tuyệt ngoại duyên.

Nơi này bên cạnh là Thâm Quyến. Mấy năm trước, cư sĩ Hoàng Trung Xương, người này hơn 30 tuổi, anh ấy làm cho những học viên học Phật chúng ta một thí nghiệm, thí nghiệm thành công rồi, đóng cửa niệm Phật, dự định ba năm, niệm đến hai năm mười tháng còn thiếu hai tháng nữa là tròn ba năm, biết trước giờ đi, không có bệnh tật, Phật A Di Đà đến tiếp dẫn anh ấy vãng sanh, đây là thật không phải là giả dối. Tướng lành hi hữu, lưu lại xá lợi, vẫn còn thờ cúng ở Thâm Quyến. Đây gọi là gì? Biết niệm. Không biết niệm, niệm ba mươi năm cũng không thể vãng sanh, người biết niệm chưa đến ba năm đã thành công rồi. Anh ấy thị hiện cho chúng ta làm chứng chuyển, làm chứng minh cho chúng ta. Cho nên học Phật bất luận là tu học pháp môn nào, Tổ sư nói lời này ý nghĩa rất sâu: “người biết không”, câu này dụng ý rất sâu, người có biết hay không? Biết thì có thành tựu, không biết thì không có thành tựu, nhất định không được dùng sai tâm.

Dưới đây nói, pháp môn Tịnh Độ không thể nghĩ bàn, đặc thành đại nguyện, đem lại cho chúng sanh lợi ích chân thật. Ba điều chân thật đều nhìn thấy rồi: Chân thật rốt ráo, trí tuệ chân thật, lợi ích chân thật. Đây là nói với quý vị đây không phải là giả. Huệ dư là ban cho. Tất cả chúng sanh, đặc biệt là lục đạo chúng sanh. Lục đạo chúng sanh cũng có thể ngay trong đời này trở thành A Duy Việt Trí Bồ Tát, cho đến rốt ráo thành Phật, vậy không giỏi rồi sao. Chúng ta không gặp được pháp môn này thì đó là rất bất hạnh. Gặp được pháp môn này nếu như không hiểu cho rõ ràng, không chăm chỉ học tập, để vượt qua trước mắt, quý vị nghĩ xem có xứng đáng với bản thân không? Chúng ta không nói Phật Bồ Tát, thực sự có lỗi với bản thân mình, tức ngay trong đời này, một nhân duyên thù thắng như vậy, có thể nắm bắt, không có ai là không thành tựu. Thực sự là vạn người tu vạn người vãng sanh. Hi vọng quý vị đọc kinh này nhiều hơn, đĩa CD này nghe nhiều hơn nữa, số lần nghe nhiều quý vị sẽ khai ngộ, số lần nhiều tâm quý vị liền định, tâm liền thanh tịnh. Đây gọi là niệm Phật tam muội. Thanh tịnh đến một trình độ nhất định trí tuệ liền được sanh khởi. Trí tuệ là tin thật nguyện thiết. Vãng sanh thế Giới Tây Phương Cực Lạc thì đây là điều kiện bắt buộc phải có. Đây là lợi ích chân thật. Cho nên Phật Pháp chân chánh là gì? Đệ nhất pháp trong Phật Pháp là gì? Kinh Vô Lượng Thọ là đệ nhất pháp. Trì danh niệm Phật là pháp môn đệ nhất, quý vị chớ có xem thường nó. Người niệm Phật A Di Đà rất nhiều, tuyệt đại đa số không biết niệm, không biết niệm thì miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, đó là không biết niệm. Người không biết niệm rất nhiều, người biết niệm không nhiều. Người biết niệm ai ai cũng vãng sanh, người không biết niệm thì kết pháp duyên với Phật A Di Đà, lúc nào thì thành tựu? Phải từ từ mà chờ đợi cơ duyên. Đời này không thể thành tựu.

“Lại nhất kỳ tâm tức nhất tâm vậy”, nhất kỳ tâm chính là nhất tâm. “Nên phẩm này tên là chí tâm tinh tấn”, phẩm đề của phẩm này. Phẩm đề của phẩm này là lão cư sĩ Hạ Liên Cư, y theo nội dung của phẩm kinh này mà đặt tên đề mục. Đề mục vẫn dùng chữ trong kinh vẫn như cũ. Điều này tốt.

“Nhất tâm tức là chân như vậy”, nhất tâm chính là chân tâm, không có tạp niệm. Có niệm thì không phải là chân tâm, tức là vọng tâm rồi. Vậy chúng ta có thể nói ta có lúc không có ý niệm, đó có phải là chân tâm không? Không phải vậy. Vì sao không phải là chân tâm? Quý vị không rõ ràng gì cả, đó gọi là vô minh, đó không phải là chân tâm. Vô minh cũng không có ý niệm. Vậy nên tu hành trong Phật Pháp có tu vô tướng định, tức là không có ý niệm gì, cũng không dễ dàng. Họ tu thành công rồi, họ đi về đâu? Đến cõi thiên thứ tư vô tướng thiên.

Chân tâm, chân tâm là giác. Ý niệm gì cũng không còn nữa, nhưng cái gì cũng đã hiểu rõ ràng, đó là chân tâm. Cỗ nhân dùng nước để làm ví dụ, một hồ nước trong, không có gợn sóng, không có nhiễm ô, mặt nước giống như tấm gương vậy, bên ngoài chiếu vào rất rõ ràng, đó là chân tâm. Quý vị tuy không có ý niệm, nhưng quý vị luôn luôn hồ đồ, quý vị không soi chiếu được gì, vì thế đó không phải là chân tâm vẫn là vọng tâm, điều này không thể không biết. Nếu đem cảnh giới sai lầm nhận đây là cảnh giới chân thật, đến lúc nào quý vị mới có thể thành tựu? Đây chính là nói kinh không thể không đọc. Kinh đọc nhiều rồi, cảnh giới hiện tiền, quý vị liền rõ ràng, quý vị biết được cảnh giới này là thật, hay là giả. Đối với việc tu học của tôi là có lợi ích hay là không có lợi ích.

Như Chỉ Quán viết: nhất tâm đầy đủ thập pháp giới, câu này chính là Huệ Năng đại sư lúc khai ngộ đã nói ra: “đâu ngờ tự tánh, năng sanh vạn pháp”, hoàn toàn tương đồng với ý nghĩa của câu nói này. Chân tâm năng sanh vạn pháp, vốn đầy đủ thập pháp giới, Huệ Năng đại sư đã nói “đâu ngờ tự tánh, vốn tự đầy đủ”, ở trong Thường tịch quang không có thập pháp giới, hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần đều không tồn tại, nhưng quý vị không thể nói nó không có. Vì sao vậy? Gặp duyên nó năng sanh thập pháp giới, đây là điều mà trong Phật Pháp nói là ẩn hiện. Lúc không có duyên nó ẩn đi, không thể nói nó không có. Có duyên nó hiện ra, không thể nói nó có. Đây là chân tướng sự thật. Nói cách khác, có và không đều không phải là chân tướng. Chân tướng nói không được, chân tướng thể hội không được, lìa vọng tưởng, phân biệt, chấp trước chân tướng liền hiện tiền. Chư Phật Như Lai họ biết dùng tâm, họ biết, cho nên chân tướng sự thật họ điều biết được, biết dùng tâm chính là trong tâm chắc chắn không có khởi tâm, không có động niệm, không có phân biệt, không có chấp trước. Tâm này giống như tấm gương, đem hư không pháp giới này chiếu một cách rõ ràng thấu suốt. Đây là chiếu kiến. Trong Tâm Kinh nói: “Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm bát nhã ba la mật đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không”. Ngũ uẩn là gì? Ngũ uẩn là hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần, trong ngũ uẩn sắc là vật chất; thọ, tưởng, hành, thức là tinh thần, đều không phải là thật.

Hiện tại các nhà khoa học lượng tử họ phát hiện được rồi, họ nói ra rồi, họ nói giống hết như trong kinh Phật nói vậy. Nó từ đâu mà đến, họ nói không ra được. Họ nói từ không sanh có. Hiện tượng vật chất đều từ không mà sanh có. Phật Pháp nói ra được rồi. Phật Pháp dùng một đại danh từ gọi là tự tánh. Tự tánh năng sanh năng hiện, năng hiện, năng sanh năng hiện, tâm hiện thức biến. Chỉ cần quý vị có phân biệt, có chấp trước, nó sẽ biến được. Hiện tượng do tâm sanh ra tùy theo ý niệm của quý vị. Phân biệt chấp trước của quý vị sản sanh

biến hóa, vừa biến tức là thập pháp giới, tốc độ rất nhanh, thời gian rất ngắn. Những nhà khoa học đều nói ra được, cho nên chúng ta có lý do tin tưởng, sau hai ba mươi năm nữa, có lẽ sẽ nhanh hơn nữa, Phật Giáo không còn là tôn giáo nữa, nó sẽ vĩnh viễn tồn tại tại thế gian, nó được gọi là gì? Khoa học cao cấp. Hiện tại những vấn đề trong khoa học và triết học không giải quyết được, trong kinh giáo Đại thừa đều có những thuyết minh tường tận, để cho các nhà khoa học đi cầu chứng, sau khi chứng minh được, kinh luận Đại thừa đích thực là triết học cao cấp, khoa học cao cấp, không giả dối tí nào. Lúc tôi học Phật tôi học triết học với thầy Phương Đông Mỹ, ông giới thiệu cho tôi, giới thiệu cho tôi về triết học kinh Phật, ông nói: Phật Thích Ca Mâu Ni là nhà triết học vĩ đại nhất trên thế giới. Kinh điển Đại thừa là triết học cao nhất của toàn thế giới. Học Phật là sự hưởng thụ cao nhất của đời người. Thật vậy, không phải là giả. Tôi thông qua thực nghiệm sáu mươi năm chứng minh lời thầy Phương nói mỗi câu đều là lời chân thật. Không những nó là triết học, triết học cao cấp, đồng thời nó cũng là khoa học cao cấp, chịu được những thực nghiệm, trải qua thực nghiệm chứng minh. Trong đây nói không sai một chút nào.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 189